

Unit 3

Words	class	Meaning
		trần nhà
		tập trung vào việc gì
		sự tập trung
		tập trung vào việc gì (đồng nghĩa)
		sự tập trung (đồng nghĩa)
		sự chú ý
	phr	diễn đạt sự đồng ý
		thể hiện, trình bày
		nhanh, cấp tốc
		sự thể hiện
		ví dụ như
		Sự giới thiệu
		Giới thiệu
		bài thuyết trình
		hiện diện, trình bày
		món quà
		đại diện cho ai
		người đại diện
		việc gì đó có nghĩa, có lý, hợp lý
		giác quan; có nghĩa
		vô nghĩa; vô lý
		hợp lý
		có thể hiểu được
		trận đấu
		các que diêm
		giống nhau, khớp nhau
		thẻ nhớ
		vật thể
		phản đối
		mục tiêu, mục đích
		sự phản đối
		cửa hàng
		lưu trữ
		kỹ thuật số
		bài diễn văn; câu nói
		dự án
		chiều; dự đoán
		máy chiếu
		sự dự đoán
		ưu thế, lợi thế
		bất lợi, nhược điểm
		tiến bộ, phát triển
		sự phát triển, sự nâng cao

		cướp
		tên cướp
		vụ cướp
		ăn trộm
		bạo lực, bạo hành
		sự bạo lực, sự bạo hành
		bạo lực gia đình
		trượt
		khung (ảnh, phim...)
		thiết bị
		trang bị
		gợi ý
		sự gợi ý
		học thuật
		xác nhận, xác định
		nhận dạng
		sự nhận dạng
		sự kết luận
		kết luận
		tiến trình, sự tăng lên
		sự khác nhau, không bình đẳng
		còn tồn tại
		môn văn
		thông báo
		đặt hàng; ra lệnh
		đơn đặt hàng; mệnh lệnh
		thứ tự
		theo thứ tự
		để làm gì
		liên quan đến
		nguy hiểm
		sự nguy hiểm
		nguồn gốc xuất xứ
		nguồn gốc xuất xứ
		ban đầu, xuất phát từ
		quyết định
	Phr	Đưa ra quyết định
		sự quyết định
		gia sư
		rủi ro
		chỉ ra
		nhắc đến, đề cập
		né tránh
		cuộc tranh luận; luận điểm
		tranh luận
		có thật, thật sự
		thực ra là
		kéo dài, tồn tại

		cuối cùng